



Ký bởi: CỤC QUẢN
LÝ DƯỢC
Cơ quan: BỘ Y TẾ
Ngày ký: 06-02-
2025 16:00:36
+07:00

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 404 /QLD-VP
V/v mời khảo sát, báo giá sửa chữa
phòng làm việc, nhà vệ sinh,
sảnh cầu thang nhà B (lần thứ 2)

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ sửa chữa

Cục Quản Cục Quản lý Dược đang thực hiện triển khai thực hiện gói thầu “Sửa chữa phòng làm việc, nhà vệ sinh, sảnh cầu thang nhà B” với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên gói thầu:** “Sửa chữa phòng làm việc, nhà vệ sinh, sảnh cầu thang nhà B”.
- Nội dung gói thầu:** Nhiệm vụ chính của nhà thầu là sửa chữa, cải tạo khu vực phòng làm việc, nhà vệ sinh, sảnh cầu thang nhà B của Cục Quản lý Dược. Kính mời Quý Đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ đến khảo sát và cung cấp báo giá.
- Yêu cầu khảo sát báo giá:** Để có cơ sở lập dự toán và lựa chọn nhà thầu, Cục Quản lý Dược kính đề nghị Quý đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ sửa chữa đáp ứng được các yêu cầu đến Cục Quản lý Dược khảo sát, lên chi tiết bản vẽ thiết kế thi công (2D và 3D) và cung cấp báo giá dự kiến gói thầu trên cho Cục Quản lý Dược.
- Nội dung khảo sát báo giá:** Chi tiết tại phụ lục kèm theo
- Thời hạn nhận báo giá:** Trước 12h00 ngày 13/02/2025.
- Địa chỉ nhận báo giá:** Văn phòng Cục Quản lý Dược – Tầng 1 nhà B, 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội.
Số điện thoại: (024) 37366483; Fax: (024) 3823 4758.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Website Cục QLD;
- Lưu: VT, VP(Q).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Tạ Mạnh Hùng

Phụ lục I
YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA GÓI THẦU
(Kèm theo Công văn số 404 /QLD-VP ngày 06 /02/2025 của Cục QLD)

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ GÓI THẦU

1. Thông tin tóm tắt

- Tên dự toán mua sắm hoạt động “Sửa chữa thường xuyên phòng làm việc, nhà vệ sinh” và “Cải tạo sảnh hành lang cầu thang phía đường Giảng Võ”

- Chủ đầu tư: Cục Quản lý Dược

- Địa điểm: Khu nhà B Cơ quan Bộ Y tế số 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội

- Mục tiêu: Nâng cấp, cải tạo phòng làm việc, nhà vệ sinh tầng 1, 2, cải tạo khu vực sảnh cầu thang nhà B phía mặt đường Giảng Võ, tạo môi trường làm việc tiện nghi, khang trang, sạch đẹp cho cán bộ, công chức làm việc góp phần nâng cao chất lượng làm việc của Cục Quản lý Dược nói riêng và Bộ Y tế nói chung.

- Tên gói thầu “Sửa chữa phòng làm việc, nhà vệ sinh, sảnh cầu thang nhà B”.

- Dự toán gói thầu nằm trong Quyết định 883/QĐ-QLD ngày 31/12/2024 của Cục Quản lý Dược về việc phê duyệt nội dung và dự toán kinh phí hoạt động năm 2025 của Cục Quản lý Dược.

- Thời gian thực hiện hợp đồng 50 ngày

- Quy mô gói thầu bao gồm các hạng mục

(1) Khu vực sảnh cầu thang

- Cải tạo nền sảnh và khu vực bậc cầu thang
- Thay mới phần cửa ra vào khu vực sảnh

(2) Khu vực nhà vệ sinh tầng 1, 2

- Xây dựng hệ thống bể tự hoại mới (bao gồm bể tự hoại, hồ gaz điều chỉnh độ dốc) cho nhà vệ sinh tầng 1, 2 và đấu nối hệ thống thoát nước nhà vệ sinh vào hệ thống bể tự hoại mới.
- Hoàn thiện nền, tường nhà vệ sinh.

(3) Khu vực phòng làm việc tầng 1

- Cải tạo không gian làm việc
- Bổ sung trang thiết bị nội thất

2. Phạm vi công việc gói thầu

2.1. Phần kiến trúc, trang thiết bị nội thất

2.1.1. Cải tạo sảnh cầu thang

- Đục tẩy sàn granito, đục tẩy mặt đá cầu thang.
- Tháo dỡ cửa gỗ.
- Lát nền gạch men tại vị trí sàn granito.
- Lát đá granit tại vị trí mặt bậc cầu thang.
- Lắp đặt hệ cửa nhôm kính thay thế cho hệ cửa gỗ

2.1.2. Sửa chữa nhà vệ sinh

- Xây dựng hệ thống bể tự hoại mới cho nhà vệ sinh tầng 1, 2 nhà B phía mặt đường Giảng Võ.

- Lắp đặt đầu nối hệ thống thoát nước từ nhà vệ sinh trên đến vị trí bể tự hoại xây mới và từ vị trí bể tự hoại đến hệ thống thoát nước thải chung của Bộ Y tế

2.1.3. Cải tạo phòng làm việc

- Tháo dỡ vách kính tại khu vực một cửa của Cục Quản lý Dược
- Lắp đặt hệ thống khung gỗ, vách kính để ngăn phòng.
- Mua mới 01 bàn họp.

2.2. Phân thoát nước

a) Thoát nước sinh hoạt: Hệ thống thoát nước được chia làm 2 loại như sau:

- Thoát nước xám: bao gồm nước thải từ các thiết bị như chậu rửa mặt, thoát sàn, chậu rửa dụng cụ, âu tiêu nam. Nước xám được thu gom bằng ống nhánh đường kính 90mm và đầu nối thẳng vào hố gaz điều chỉnh độ dốc (không vào bể tự hoại).

- Thoát nước đen: bao gồm nước thải từ bồn cầu. Nước đen được thu gom bằng ống nhánh và đầu nối vào ống gom đứng đường kính 110mm sau đó đầu nối vào đường ống dẫn thoát nước ngang đường kính 140mm đến bể tự hoại.

- Nước thải ở bể tự hoại sau quá trình lắng/lọc sẽ được dẫn bằng đường ống ngang đường kính 110mm đến hố gaz để điều chỉnh độ dốc. Sau đó nước từ hố gaz sẽ được đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của Bộ Y tế qua đường ống dẫn đường kính 110mm.

- Định hướng cải tạo: Giữ nguyên các thiết bị vệ sinh (bồn cầu, chậu rửa, âu tiêu nam). Tiến hành lắp đặt đường ống mới từ nhà vệ sinh tầng 1 đến hệ thống bể tự hoại và hệ thống thoát nước chung của Bộ Y tế.

- Chi tiết mặt bằng và sơ đồ thoát nước thể hiện trong bản vẽ.

3. Về khối lượng thi công

Sau khi Chủ đầu tư có công văn mời báo giá dịch vụ, các đơn vị cung cấp dịch vụ sẽ tiến hành khảo sát thực tế tại Cục Quản lý Dược và lên danh mục khối lượng chi tiết cho từng hạng mục để làm căn cứ báo giá kèm theo bản vẽ thiết kế thi công (bản vẽ 2D và 3D) cho các hạng mục.

4. Thời gian thực hiện gói thầu

Thời gian thực hiện gói thầu tối đa 50 ngày (tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, kể cả ngày thứ bảy và chủ nhật, không tính ngày lễ, Tết).

II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật trên bản vẽ thiết kế thi công. Ngoài ra, nhà thầu còn phải thực hiện các công việc cần thiết trong quá trình thi công theo quy định của pháp luật về xây dựng bao gồm: tổ chức thi công, giám sát, nghiệm thu, thử nghiệm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, huy động thiết bị, kiểm tra, giám sát chất lượng và các yêu cầu khác.

Công tác thi công phải đảm bảo hoạt động bình thường của Cục Quản lý Dược.

1. Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thi công, nghiệm thu

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải tuân thủ các quy định có hiệu lực về xây dựng, các quy chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam và các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình như sau:

STT	Nội dung	Mã hiệu tiêu chuẩn
I	Yêu cầu chung	
1	Quản lý chất lượng công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản	TVCN 5637:1991
2	Nghiệm thu các công trình xây dựng	TCNV 4091:1985
3	Bàn giao công trình xây dựng. Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5640:1991
4	Tổ chức thi công	TCVN 4055:1985
5	Sử dụng máy công trình	TCVN 4087:2012
II	Vật liệu xây dựng	
1	Xi măng pooc lăng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682:2009
2	Xi măng pooc lăng hỗn hợp – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6260:2009
3	Xi măng - phân loại	TCVN 5439:2004
4	Xi măng xây trát	TCNV
5	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Phương pháp thử	TCVN 7572:2006
6	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCNV 7570:2012
7	Cát mịn để làm bê tông và vữa xây dựng	TCXD 127:1985
8	Nước cho bê tông và vữa	TCVN 4506:2012
9	Gạch ốp lát bản kho – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7745:2007
10	Nhôm hợp kim định hình dùng trong xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm	TCXD 330:2004
11	Kính xây dựng – Kính phẳng tôi nhiệt	TCVN 7455:2013
12	Kính xây dựng – Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp	TCVN 7364-1:2004
13	Quy phạm sử dụng kính trong xây dựng – Lựa chọn và lắp đặt	TCVN 7505:2005
III	Công tác thi công cải tạo	
1	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453:1995
2	Kết cấu gạch đá - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu	TCVN 4085:2011
3	Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa trong xây dựng	TCVN 4459:1987
4	Vữa xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4341:2003

STT	Nội dung	Mã hiệu tiêu chuẩn
5	Vữa dán gạch ốp lát – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCXD 336:2005
6	Kết cấu thép – Gia công lắp ráp và nghiệm thu – Yêu cầu kỹ thuật	TCXDVN 170:2007
7	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng	TCVN 9377-1:2012
8	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu. Phần 2: Công tác trát trong xây dựng	TCVN 9377-2:2012
9	Gạch ốp lát. Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 8264:2009
10	Cửa gỗ, Cửa kim loại – Cửa đi. Cửa sổ. Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 9366:2012
11	Hoàn thiện mặt bằng trong xây dựng. Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4516:1988
IV	Các hệ thống kỹ thuật	
1	Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình. Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4519:1988
2	Quy trình quản lý kỹ thuật trong vận hành hệ thống cung cấp nước	TCXD 76:1979
3	Nghiệm thu thiết bị đã lắp đặt xong – Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5639:1991
V	An toàn lao động	
1	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308:1991
2	An toàn điện trong xây dựng – Yêu cầu chung	TCVN 4086:1985
3	An toàn nổ, yêu cầu chung	TCVN 3255:1986
4	An toàn cháy, yêu cầu chung	TCVN 3254:1989
5	Phòng cháy chữa cháy. Chất chữa cháy – bột	TCVN 6102:1996

Ghi chú:

- Trong mọi trường hợp, nếu tiêu chuẩn kỹ thuật không tương ứng với nhau thì phiên bản mới nhất được áp dụng.
- Các tiêu chuẩn đã hết hiệu lực được thay thế bằng các tiêu chuẩn mới theo quy định hiện hành.
- Ngoài các tiêu chuẩn trên, nhà thầu còn phải tuân thủ các quy định của nhà sản xuất thiết bị lắp đặt vào công trình về thi công lắp đặt.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công giám sát

Nhà thầu thi công hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu ra hay không nêu ra trong hợp đồng.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trình trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện và trong giai đoạn bảo hành.

Phụ lục II

NỘI DUNG MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ

(Kèm theo Công văn số 404 /QLD-VP ngày 06 / 02/2025 của Cục QLD)

MẪU BÁO GIÁ

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2025

Kính gửi: Cục Quản lý Dược – Bộ Y Tế

Công ty ... xin kính gửi đến quý cơ quan báo giá dịch vụ “Sửa chữa phòng làm việc, nhà vệ sinh, sảnh cầu thang nhà B” như sau:

STT	Nội Dung công việc dự kiến	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú

- *Biểu giá trên đã bao gồm thuế, phụ phí và chi phí khác để thực hiện gói thầu./.*
- *Hiệu lực của báo giá: 180 ngày kể từ ngày báo giá.*

ĐƠN VỊ CUNG CẤP